

Số: 488 /KH-UBND

Bắc Kạn, ngày 14 tháng 12 năm 2017

KẾ HOẠCH
Công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính
năm 2018 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND ngày 26/8/2016 của UBND tỉnh về ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn;

Căn cứ Kế hoạch số 344/KH-UBND ngày 13/9/2017 của UBND tỉnh về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 08-CT/TU ngày 02/7/2012 và Kết luận số 10-KL/TU ngày 28/7/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Kạn về ngăn chặn, xử lý hoạt động khai thác, vận chuyển, chế biến khoáng sản, lâm sản trái phép gây hủy hoại môi trường trên địa bàn tỉnh.

Để thực hiện có hiệu quả công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2018, UBND tỉnh Bắc Kạn ban hành Kế hoạch như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức thi hành có hiệu quả Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Kiểm tra, nắm tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, kịp thời phát hiện những khó khăn vướng mắc, bất cập để có giải pháp cụ thể nâng cao hiệu quả công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định pháp luật đối với lĩnh vực này.

2. Yêu cầu

Kế hoạch xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của từng đơn vị trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao, bảo đảm khách quan và hiệu quả.

Gắn công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính với công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm, toàn diện.

Bảo đảm sự tham gia phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức, không trùng lặp, chồng chéo với các hoạt động thuộc phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan nhà nước đã được pháp luật quy định.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Kiến nghị hoàn thiện pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

- Nội dung:

Rà soát, theo dõi, tổng hợp các vấn đề vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện áp dụng các quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong từng lĩnh vực cụ thể không phù hợp với thực tiễn, hoặc mâu thuẫn, chồng chéo để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành văn bản mới cho phù hợp.

- Trách nhiệm thực hiện và thời gian hoàn thành:

+ Cơ quan chủ trì: Các sở, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã.

+ Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp tổng hợp các kiến nghị của các cơ quan, đơn vị, xây dựng báo cáo chung toàn tỉnh, gửi Bộ Tư pháp.

+ Thời gian hoàn thành: Trước 31/12/2018.

2. Tuyên truyền, phổ biến quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

- Nội dung:

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012, Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ; Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong từng lĩnh vực quản lý nhà nước, thông qua các hình thức phù hợp nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Trách nhiệm thực hiện và thời gian hoàn thành:

+ Cơ quan chủ trì: Các sở, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã.

+ Thời gian hoàn thành: Cả năm 2018.

3. Hướng dẫn, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ xử lý vi phạm hành chính

- Nội dung:

Hướng dẫn, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ xử lý vi phạm hành chính cho lãnh đạo, công chức, viên chức tham mưu công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực xử lý vi phạm hành chính và người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính thuộc lĩnh vực lựa chọn tập huấn.

- Trách nhiệm thực hiện và thời gian hoàn thành:

+ Cơ quan chủ trì: Giao Sở Tư pháp chủ trì tham mưu xây dựng dự thảo kế hoạch tập huấn trình UBND tỉnh ban hành; Lựa chọn lĩnh vực, nội dung tập huấn.

+ Cơ quan phối hợp: Các đơn vị có liên quan trong nội dung tập huấn của Sở Tư pháp phối hợp tổ chức thực hiện.

+ Thời gian hoàn thành: Quý II, III/2018.

4. Công tác kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

4.1. Kiểm tra, rà soát việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

- Nội dung công việc:

+ Rà soát, kiểm tra các hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính có nội dung phức tạp thuộc thẩm quyền xử phạt của Chủ tịch UBND tỉnh năm 2017 trong lĩnh vực bảo vệ và phát triển rừng; đất đai, tài nguyên khoáng sản tại các cơ quan tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

+ Kiểm tra liên ngành việc thi hành pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện; lĩnh vực về bảo vệ và phát triển rừng thuộc thẩm quyền xử phạt của Hạt kiểm lâm, Trạm kiểm lâm (gồm Kiểm lâm viên, Hạt trưởng Hạt kiểm lâm và Trạm trưởng trạm kiểm lâm).

+ Báo cáo kết quả kiểm tra: Chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày kết thúc cuộc kiểm tra, Trưởng Đoàn kiểm tra có văn bản báo cáo kết quả kiểm tra gửi UBND tỉnh, đồng thời gửi đến cơ quan được kiểm tra.

Trường hợp trong báo cáo kết quả kiểm tra có đề nghị cơ quan được kiểm tra xem xét xử lý các kiến nghị của Đoàn kiểm tra, chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo, cơ quan được kiểm tra phải xem xét xử lý các kiến nghị và gửi báo cáo kết quả đến Sở Tư pháp - Đoàn kiểm tra;

- Trách nhiệm thực hiện và thời gian hoàn thành:

+ Cơ quan chủ trì: Giao Sở Tư pháp ban hành kế hoạch kiểm tra và thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành, trong đó lãnh đạo Sở Tư pháp là Trưởng Đoàn; lựa chọn ít nhất 2 đơn vị cấp huyện; 2 Hạt Kiểm lâm và các Trạm kiểm lâm nằm trong Hạt kiểm lâm lựa chọn kiểm tra để tổ chức kiểm tra.

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ, quan đơn vị quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực được kiểm tra phối hợp với Sở Tư pháp trong tham gia Đoàn kiểm tra liên ngành.

Cơ quan, đơn vị được lựa chọn kiểm tra có trách nhiệm phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi, cung cấp đầy đủ kịp thời các tài liệu liên quan đến nội dung kiểm tra cho Đoàn kiểm tra, giải trình những nội dung liên quan đến nội dung kiểm tra, thực hiện kịp thời các kiến nghị, kết luận của Đoàn kiểm tra.

+ Thời gian hoàn thành: Quý III/2018.

4.2. Tự kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại cơ quan, đơn vị

- Nội dung:

Các sở, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố, UBND các xã thực hiện kiểm tra việc xử lý vi phạm hành chính tại đơn vị, địa phương.

- Trách nhiệm thực hiện và thời gian hoàn thành:

+ Cơ quan chủ trì: Các sở, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thành phố; UBND cấp xã.

+ Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp tổng hợp kết quả kiểm tra của các đơn vị, địa phương.

+ Thời gian hoàn thành: Báo cáo tự kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại địa phương, đơn vị cùng với báo cáo thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2018, gửi Sở Tư pháp theo thời hạn tại mục 6 phần II Kế hoạch này.

5. Xây dựng cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính

- Nội dung:

Căn cứ Nghị định số 20/2016/NĐ-CP ngày 30/3/2016 quy định cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính, UBND tỉnh giao Sở Tư pháp tham mưu thực hiện Nghị định số 20/2016/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh khi có hướng dẫn cụ thể của Bộ Tư pháp.

- Trách nhiệm thực hiện và thời gian hoàn thành:

+ Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn để thực hiện việc xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính.

+ Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố, UBND cấp xã phối hợp Sở Tư pháp tổ chức thực hiện. Trực tiếp thực hiện việc cung cấp, tiếp nhận, cập nhật thông tin về xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại Nghị định số 20/2016/NĐ-CP ngày 30/3/2016.

+ Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

6. Báo cáo thống kê công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

- Thực hiện chế độ báo cáo thống kê 6 tháng và hàng năm theo quy định tại Điều 25 Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- Thời điểm lấy số liệu đối với báo cáo 06 tháng tính từ ngày 01/01/2018 đến hết ngày 30/6/2018; đối với báo cáo hàng năm tính từ ngày 01/01/2018 đến hết ngày 31/12/2018.

- Thời điểm gửi báo cáo:

+ Đối với cấp xã: UBND cấp xã có trách nhiệm báo cáo, thống kê công tác thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính về UBND cấp huyện trước ngày 5/7/2018 đối với báo cáo thống kê 6 tháng; trước ngày 5/01/2019 đối với báo cáo, thống kê năm.

+ Các sở, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố: Báo cáo, thống kê công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và gửi về Sở Tư pháp trước ngày 10/7/2018 đối với báo cáo định kỳ 6 tháng, trước ngày 10/01/2019 đối với báo cáo năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai kế hoạch này và tổ chức các hoạt động cụ thể để thực hiện có hiệu quả công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính của tỉnh được nêu trong kế hoạch này. Có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi, đôn đốc các đơn vị, địa phương thực hiện công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

2. Các sở, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố căn cứ kế hoạch này xây dựng kế hoạch công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và thực hiện có hiệu quả tại đơn vị, địa phương; Chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra kết quả thực hiện của UBND cấp xã thuộc phạm vi quản lý.

Việc xây dựng kế hoạch công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính được xây dựng kế hoạch riêng hoặc lồng ghép công tác thi hành pháp luật về

xử lý vi phạm hành chính với kế hoạch chung của đơn vị, địa phương nhưng phải đảm bảo các yêu cầu về quản lý nhà nước được quy định tại chương II Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ;

3. Kinh phí đảm bảo cho công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp quản lý ngân sách.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Tư pháp để được hướng dẫn, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2018, UBND tỉnh yêu cầu các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

Gửi bản giấy:

- Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;

Gửi bản điện tử:

- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- CVP, PCVPNC;
- Lưu: VT, NC-KSTTHC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thái Hải